PHỤ LỤC 01

TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN

(Kèm theo Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 03/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Vốn đã giải ngân	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4	8
Tổng số			**27.764.720.000**	**25.481.377.000**	**2.283.343.000**	**-**	
1	Công ty TNHH 1 thành viên Nga Phong	Xây dựng	25.419.038.000	23.884.409.000	1.534.629.000		
2	Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn	Quản lý dự án	456.927.000	150.000.000	306.927.000		
3	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Lạng Sơn	Chi phí khảo sát, lập dự án	494.734.000	416.000.000	78.734.000		
		Chi phí thiết kế bản vẽ thi công và dự toán theo hợp đồng	560.216.000	472.000.000	170.420.000		
		Chi phí thiết kế bản vẽ thi công và dự toán điều chỉnh bổ sung	82.204.000				
4	Công ty Bảo Minh Lạng Sơn	Chi phí bảo hiểm công trình	43.957.000	43.957.000	-		
5	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Thành Nam	Chi phí tư vấn lập HSMT, đánh giá hồ sơ đề xuất LCNT	62.577.000	52.000.000	10.577.000		
6	Công ty cổ phần Thời Đại	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	421.071.000	320.000.000	101.071.000		
7	Sở Tài chính Lạng Sơn	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	47.997.000	-	47.997.000		
8	Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn	Lệ phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công + Lệ phí thẩm định dự toán	61.086.000	50.298.000	10.788.000		
9	Công an tỉnh Lạng Sơn	Chi phí thẩm định phòng cháy chữa cháy	27.744.000	27.744.000			
10	Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu công trình	22.200.000		22.200.000		
11	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Văn Lãng	Chi phí đền bù GPMB	64.969.000	64.969.000	-		